

Số: 81/2026/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 24 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 125/2026/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phùng Thị H**, sinh năm 2002. Địa chỉ: Khu C, xã T, tỉnh Phú Thọ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Bà Đỗ Hồng N- Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh P.

Bị đơn: Anh **Phùng Văn C**, sinh năm 2000. Địa chỉ: Khu C, xã T, tỉnh Phú Thọ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Bà Hoàng Thị H1- Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh P.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 58; Khoản 1, 2 Điều 81; 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; Khoản 5 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án; Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phùng Thị H và anh Phùng Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Chị Phùng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phùng Thị Diệu L, sinh ngày 20/10/2021. Anh Phùng Văn C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng)/ tháng, kể từ tháng

5/2026 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Phương thức cấp dưỡng định kỳ hằng tháng.

Anh Phùng Văn C có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung; Nghĩa vụ chung về tài sản; Công sức:* Chị Phùng Thị H và anh Phùng Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết. - *Về án phí:* Chị Phùng Thị H và anh Phùng Văn C đều là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn và đều có đơn xin miễn án phí nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình cho chị H, anh C và miễn án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 6- Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ ;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP./.

THẨM PHÁN

Hà Tiến Nghị